

*Đồng Hới, ngày 10 tháng 3 năm 2022*

Số: 02/2022/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường B, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình.

*Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn:* Ông Vũ Xuân H, địa chỉ: 85 TTT, phường B, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình và bà Phạm Thị Huyền T, địa chỉ: 40 PĐP, phường B, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường B, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình.

**3. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 2001. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường B, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình.

3.2. Bà Hồ Thị L, sinh năm 1935. Địa chỉ: khu phố 5, phường B, TX B, tỉnh Quảng Bình.

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Xuân T gồm:

1.1. Bô: Ông Nguyễn Xuân T1: đã chết, Giấy chứng tử số 05/2017 ngày 08/02/2017.

1.2. Mẹ: Hồ Thị L, sinh năm 1935 – có Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế ngày 08/12/2021 và tặng phần di sản được hưởng cho bà O.

1.3. Vợ: Nguyễn Thị O, sinh năm: 1972.

1.4. Con gái: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 2001.

1.5. Con trai: Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1995

2. Di sản thừa kế mà ông Nguyễn Xuân T để lại gồm: 01 ngôi nhà cấp 4 diện tích 70m<sup>2</sup> trên diện tích đất 165,8m<sup>2</sup>, thửa đất số 36, tờ bản đồ 107 (nay là thửa đất số 32 tờ bản đồ số 118 theo kết quả đo đạc hiện trạng sử dụng đất được xác nhận ngày 11/01/2022) tại địa chỉ: Tổ dân phố 15, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có giá trị là 80.000.000 đồng.

Các bên thỏa thuận: Chị N từ chối hưởng di sản và tặng phần di sản của chị được hưởng cho bà O hưởng, bà O giao cho anh T2 số tiền 50.000.000 đồng và bà O được hưởng toàn bộ di sản thừa kế nói trên.

Bà O có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**III.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do các bên đương sự đã thỏa thuận bà O chịu toàn bộ án phí nên nguyên đơn bà Nguyễn Thị O phải nộp số tiền 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Bà O được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 500.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001040 ngày 17/11/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**IV.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Hoàng Thị Thanh Nhàn**